

Số: 22/2021/QĐST- HNGĐ

*Thị xã Phú Thọ, ngày 31 tháng 3 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2021, giữa:

*Nguyên đơn:* Anh Đặng Nhật L - sinh năm 1990.

ĐKNKTT: Khu dân cư T, phường H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Khu T, phường H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

*Bị đơn:* Chị Trần Ngọc M - sinh năm 1990.

ĐKNKTT: Khu dân cư T, phường H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Khu dân cư C, xã T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam - Chi nhánh thị xã P Phú Thọ II.

Địa chỉ: Km2, đường 315, phường H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Do ông Thiệu Văn C - Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Phong Châu-Agribank Chi nhánh thị xã P Phú Thọ II đại diện theo ủy quyền.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 59; điều 60; điều 81; điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Nhật L và chị Trần Ngọc M.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Đặng Nhật L trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là

Đặng Linh N - sinh ngày 13/7/2011; Đặng Nhật H - sinh ngày 05/12/2012. Chị Trần Ngọc M trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đặng Ngọc Linh D - sinh ngày 01/02/2018 cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động. Chị Trần Ngọc M không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Đặng Nhật L.

Anh Đặng Nhật L, chị Trần Ngọc M có quyền, nghĩa vụ thăm nom, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

-Về tài sản chung: Ghi nhận sự tự thỏa thuận của anh Đặng Nhật L và chị Trần Ngọc M như sau:

Anh Đặng Nhật L sử dụng: Diện tích đất 241,9m<sup>2</sup> (Trong đó diện tích đất ở 50,0m<sup>2</sup>; Diện tích đất trồng cây lâu năm 191,9m<sup>2</sup>) thuộc thửa đất số 467, tờ bản đồ số 32 tại khu dân cư P, phường H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ đã được UBND thị xã P cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 068576, cấp ngày 19/8/2020 cho ông Đặng Nhật L và bà Trần Ngọc M.

Anh Đặng Nhật L thanh toán chênh lệch giá trị tài sản chung của vợ chồng cho chị Trần Ngọc M là 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng) vào ngày 25/7/2021.

Đến thời hạn thỏa thuận, nếu anh L không thực hiện nghĩa vụ thanh toán kể từ ngày chị M có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, anh L còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

-Về công nợ: Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Anh Đặng Nhật L có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh thị xã P Phú Thọ II - phòng giao dịch P số tiền gốc là 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng) và tiền lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi trả nợ xong.

Duy trì hợp đồng thế chấp tài sản số CX 068 576/2020 ngày 15/10/2020 giữa bên thế chấp là ông Đặng Nhật L và bà Trần Ngọc M với bên nhận thế chấp là Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh thị xã P, Phú Thọ II, tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất diện tích đất 241,9m<sup>2</sup> (Trong đó diện tích đất ở 50,0m<sup>2</sup>; Diện tích đất trồng cây lâu năm 191,9m<sup>2</sup>) thuộc thửa đất số 467, tờ bản đồ số 32 tại khu dân cư P, phường H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ đã được UBND thị xã Phú Thọ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 068576, cấp ngày 19/8/2020 cho ông Đặng Nhật L và bà Trần Ngọc M để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ.

-Về công sức: Không có.

- Về án phí: Anh Đặng Nhật L tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002646 ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P. Hoàn trả lại cho anh Đặng Nhật L 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và**

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND thị xã;
- Chi cục THADS thị xã;
- UBND phường Hùng Vương, thị xã Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**THẨM PHÁN**

**Hà Thu Hiền**